

Bản án số: 48/2021/HS-ST  
Ngày: 15/6/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Đại

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tất Quang

Bà Đoàn Thị Quyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Công N**- Tên gọi khác: **Không**; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 07/6/1991 tại xã T, huyện Đ, tỉnh N.

Nơi cư trú: Xóm 5, xã T, huyện Đ, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Công Nhâm và bà Đào Thị Văn- sinh năm 1962; Vợ: Đoàn Thị Linh- Sinh năm: 1999 và có 01 con, sinh năm: 2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 22/7/2020, Bị cáo Nguyễn Công N bị Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS theo Bản án số 278/2020/HS-ST. Đã chấp hành xong án phạt tù ngày 29/12/2020.

Bị cáo Nguyễn Công N đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đô Lương, Nghệ An. Có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:*

Anh Nguyễn Duy T - Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Xóm 05, xã T, huyện Đ, tỉnh N. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 24/4/2021, Nguyễn Công N sau khi uống cà phê tại quán “Sao đêm” thuộc địa phận xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, do không có xe để về nhà nên Ngọc đã xin đi nhờ xe mô tô của người dân đi đường. Khi Ngọc đi đến khu vực thuộc xóm 5, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì Ngọc xin xuống xe rồi đi bộ một mình vào quán bán hàng tạp hóa của anh Nguyễn Duy T, trú tại xóm 5, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để mua thuốc lá. Lúc này, vào khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, Ngọc vào quán rồi gọi: “ *Chủ quán ơi!*” nhưng không nghe thấy ai trả lời. Sau đó, Ngọc quan sát xung quanh quán thì Ngọc phát hiện trên mặt bàn gỗ đặt ở phía trong quán có 01 (một) chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu SAMSUNG J2 có màu vàng cát nên Ngọc đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại với mục đích bán để lấy tiền tiêu xài. Ngay sau đó, Ngọc dùng tay phải lấy trộm chiếc điện thoại và cất giấu vào bên trong túi quần bên phải Ngọc đang mặc rồi đi ra khỏi quán. Khi Ngọc đi bộ được một đoạn về hướng xã Tân Sơn khoảng 30m thì Ngọc tiếp tục xin đi nhờ xe mô tô của người dân đi đường để chở đến xóm 5, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến nơi, Ngọc đi bộ về nhà của mình rồi lấy chiếc điện thoại Ngọc vừa trộm được đem đi cất giấu ở đầu giường trong phòng ngủ của mình rồi đi chơi. Đến ngày 25/4/2021 thì Ngọc bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Bản Cáo trạng số 60/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Công N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Công N từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về án phí: căn cứ điều 136 bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Công N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng khác của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 24/4/2021, tại quán bán hàng tạp hóa của anh Nguyễn Duy T, trú tại xóm 5, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, bị cáo Nguyễn Công N đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu SAMSUNG J2, màu vàng cát của anh Nguyễn Duy T trị giá 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) nhằm mục đích để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bản thân bị cáo Nguyễn Công N đang có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, cụ thể năm 2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo Ngọc đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. **Do vậy cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo với tội danh như trên là đúng người đúng tội và đúng quy định của pháp luật.**

[3] Xét tính chất vụ án: Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh tại địa phương,

làm cho nhân dân không yên tâm lao động sản xuất. Bản thân bị cáo đã bị xử phạt về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm rèn luyện tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đã

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặt khác bị cáo có ông bà nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về bồi thường dân sự: Hiện nay bị hại anh Nguyễn Duy T đã nhận lại đầy đủ tài sản do bị cáo chiếm đoạt và anh Tài không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định và không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động mang nhãn hiệu SAMSUNG J2, màu vàng cát, số IMEL1: 354072096472247/01, số IMEL2: 354073096472245/01 đã qua sử dụng là vật chứng vụ án do bà Đào Thị Văn (là mẹ đẻ của Nguyễn Công N) giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Duy T. Nên miễn xét.

[8] Về án phí: Căn cứ 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc Bị cáo Nguyễn Công N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công N 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo (25/4/2021).

3. Về phần bồi thường dân sự : Miễn xét

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Công N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương
- Cơ quan CSĐT huyện Đô Lương;
- Chi Cục THADS huyện Đô Lương;
- Trại tạm giam công an tỉnh N.A;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Đại**